



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**  
Tầng 15, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội  
Giấy phép thành lập và hoạt động số 49GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp  
ngày 23/04/2008  
Tel: 024.6276 5555 Fax: 024.6276 5556  
Website: [www.bhhk.com.vn](http://www.bhhk.com.vn)

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2024

## **THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm hàng không**

Hội đồng quản trị VNI trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- Thời gian: 08h30, ngày 25 tháng 04 năm 2024**
- Địa điểm:** Hội trường tầng 4, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Nội dung Đại hội:**
  - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2023, Kế hoạch kinh doanh 2024 và Báo cáo tài chính kiểm toán 2023;
  - Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024;
  - Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024;
  - Thông qua lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
  - Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ năm tài chính 2023;
  - Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Phương án chi trả thù lao, lương chuyên trách của HĐQT, BKS, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024;
  - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VNI;
  - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI;
  - Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT;
  - Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát;
  - Các vấn đề khác (nếu có).
- Thành phần tham dự Đại hội:** Các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông vào ngày **29/03/2024** là thời điểm chốt Danh sách cổ đông dự họp theo Thông báo của HĐQT.
- Ghi chú:**
  - Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:
    - Thư mời họp; (2) Giấy CMND/CCCD hoặc hộ chiếu; (3) Giấy ủy quyền (*nếu nhận ủy quyền tham dự Đại hội*).
    - Các tài liệu của cuộc họp được đăng tải trên website: <https://bhhk.com.vn/dai-hoi-dong-co-dong.html>
    - Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội hoặc các đóng góp ý kiến về cuộc họp trước 16 giờ ngày **22/04/2024** qua fax hoặc email.
    - Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự trang trải.

**Mọi thông tin xin liên hệ:**  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG  
Người liên hệ: Bà Ngô Thị Hạnh

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (024) 6 276.5555 (Máy lẻ:130)/0369479166  
Fax: (024) 6 276 5556 ; Email: [hanhnt.ho@bhhk.com.vn](mailto:hanhnt.ho@bhhk.com.vn)

**Trân trọng thông báo!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Hà Thanh**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

**Thời gian tổ chức:** Ngày 25 tháng 04 năm 2024

**Địa điểm:** Hội trường tầng 4, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
08h30-09h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu
09h00-09h15	Ổn định tổ chức, khai mạc Đại hội
09h15-09h20	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
09h20-09h40	– Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và bầu cử – Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội
09h40-10h40	Trình bày các Tờ trình và Báo cáo: – Tờ trình thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2023, Kế hoạch kinh doanh 2024 và Báo cáo kiểm toán 2023; – Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; – Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; – Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán; – Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ năm tài chính 2023; – Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Phương án chi trả thù lao, lương chuyên trách của HĐQT, BKS, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024; – Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ VNI; – Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI; – Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát VNI – Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT; – Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát; – Các nội dung khác (nếu có)
10h40-11h10	– Đại hội tiến hành thảo luận các vấn đề. – Cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
11h10-11h30	- Nghi giải lao - Ban kiểm phiếu và bầu cử kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử
11h30-11h40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử
11h40-11h55	– Thông qua Nghị quyết và Biên bản của Đại hội. – Tuyên bố bế mạc Đại hội.



## **BÁO CÁO**

### **V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh năm 2023, Ban điều hành xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023**

##### **1. Tổng quan môi trường kinh doanh năm 2023**

##### **1.1. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2023**

Năm 2023, trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức thì trong nước GDP ước tính tăng 5.05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng trưởng của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2023 tăng 3.25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản tăng 4.16% so với năm 2022, cao hơn mức tăng CPI bình quân chung.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 355.5 tỷ USD, giảm 4.4% so với năm 2022. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 327.5 tỷ USD, giảm 8.9% so với năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 28 tỷ USD (năm trước xuất siêu 12.1 tỷ USD).

- Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2023 đạt gần 217.7 nghìn doanh nghiệp, tăng 4.5% so với năm 2022; 172.6 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 20.5%.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh giảm 4 lần với các mức giảm từ 0.5%-2%/năm, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay đã giảm mạnh trong những tháng cuối năm. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm ổn định, đảm bảo quyền lợi của khách hàng; thị trường chứng khoán trong nước sụt giảm trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

##### **1.2. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2023**

Năm 2023 được đánh giá là năm khó khăn chưa từng có đối với ngành bảo hiểm. Thị trường đã xuất hiện nhiều biến động bất ngờ, tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam, doanh thu thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng chậm, doanh thu đạt 71.065 tỷ đồng, tăng 3% so với năm 2022.

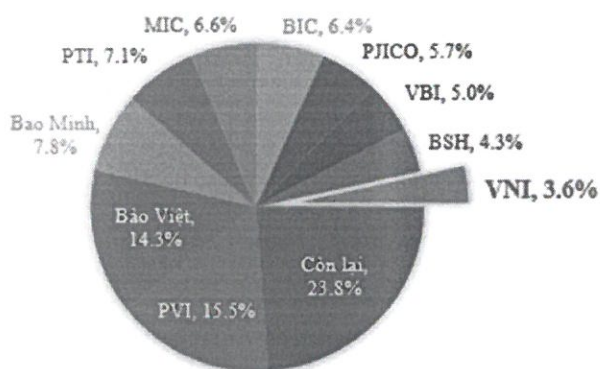


STT	Nghiệp vụ	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ trọng	Tăng trưởng
1	Bảo hiểm sức khỏe	23,738,625	23,802,561	33.5%	0.3%
2	Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại	17,777,250	19,742,563	27.8%	11.1%
3	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển	3,183,217	2,840,835	4.0%	-10.8%
4	Bảo hiểm hàng không	1,060,376	1,144,630	1.6%	7.9%
5	Bảo hiểm xe cơ giới	18,103,468	17,754,654	25.0%	-1.9%
	<i>a. Bảo hiểm bắt buộc</i>	4,366,747	4,342,228	6.1%	-0.6%
	<i>b. Bảo hiểm tự nguyện</i>	13,736,721	13,412,426	18.9%	-2.4%
6	Bảo hiểm thân tàu và TNDS chủ tàu	2,801,003	2,967,659	4.2%	5.9%
7	Bảo hiểm trách nhiệm	1,433,580	1,795,091	2.5%	25.2%
8	Khác	923,827	1,016,835	1.4%	10.1%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>69,021,344</b>	<b>71,064,827</b>	<b>100.0%</b>	<b>3.0%</b>

PVI tiếp tục dẫn đầu thị trường về quy mô doanh thu, Bảo Minh vượt PTI vươn lên vị trí thứ 3, BIC vượt PJICO lên vị trí thứ 6, VNI giữ vững vị trí thứ 10 với thị phần 3.6%, giảm 0.5% so với năm 2022.

STT	Doanh nghiệp	Doanh thu	Thị phần	Tăng trưởng
1	PVI	11,001,937	15.5%	10.8%
2	Bảo Việt	10,143,358	14.3%	3.9%
3	Bao Minh	5,559,900	7.8%	3.0%
4	PTI	5,065,896	7.1%	-19.1%
5	MIC	4,691,501	6.6%	-9.7%
6	BIC	4,557,701	6.4%	28.7%
7	PJICO	4,015,933	5.7%	6.5%
8	VBI	3,552,923	5.0%	16.3%
9	BSH	3,050,004	4.3%	0.3%
10	VNI	2,547,250	3.6%	-9.4%
11	Còn lại	16,878,424	23.8%	3.9%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>71,064,827</b>	<b>100.0%</b>	<b>3.0%</b>

**THỊ PHẦN DOANH THU NĂM 2023**



## 2. Kết quả kinh doanh năm 2023 của VNI

### 2.1. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	% 2023/2022
1	Tổng tài sản	3,739,008	4,007,562	107.2%
2	Vốn chủ sở hữu	1,073,029	1,096,932	102.2%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	1,245,872	1,089,040	87.4%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,857,257	2,604,258	91.1%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	22,194	32,996	148.7%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	20,758	24,623	118.6%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	200	242	121.0%
8	Biên khả năng thanh toán	125%	210%	168.4%



## 2.2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH2023 / KH2023	%TH202 3/ TH2022
1	Phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	2,857,257	2,609,475	2,604,258	99.8%	91.1%
2	Phí nhượng tái	846,428	1,120,233	1,152,344	102.9%	136.1%
3	Tăng/(giảm) DPP	-26,887	-50,288	-61,285	121.9%	227.9%
4	<b>Doanh thu phí bảo hiểm thuần (1-2-3)</b>	<b>2,037,717</b>	<b>1,539,530</b>	<b>1,513,199</b>	<b>98.3%</b>	<b>74.3%</b>
5	Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	295,907	444,372	475,160	106.9%	160.6%
6	<b>Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (4+5)</b>	<b>2,333,624</b>	<b>1,983,902</b>	<b>1,988,360</b>	<b>100.2%</b>	<b>85.2%</b>
7	Chi bồi thường bảo hiểm (bao gồm dự phòng IBNR)	734,013	611,649	566,433	92.6%	77.2%
8	Dự phòng dao động lớn	20,108	14,892	14,519	97.5%	72.2%
9	Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (hoa hồng, chi phí kinh doanh bảo hiểm khác)	1,526,602	1,220,023	1,274,214	104.4%	83.5%
10	<b>Tổng chi hoạt động kinh doanh bảo hiểm (7+8+9)</b>	<b>2,280,723</b>	<b>1,846,565</b>	<b>1,855,166</b>	<b>100.5%</b>	<b>81.3%</b>
11	<b>Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (6-10)</b>	<b>52,901</b>	<b>137,337</b>	<b>133,194</b>	<b>97.0%</b>	<b>251.8%</b>
12	Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	225,302	184,067	185,612	100.8%	82.4%
13	Chi phí quản lý doanh nghiệp	256,181	291,373	284,200	97.5%	110.9%
14	Lợi nhuận khác	173		-1,610		-932.4%
15	<b>Lợi nhuận trước thuế (11+12-13+14)</b>	<b>22,194</b>	<b>30,032</b>	<b>32,996</b>	<b>109.9%</b>	<b>148.7%</b>
16	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>20,758</b>	<b>24,025</b>	<b>24,623</b>	<b>102.5%</b>	<b>118.6%</b>

## 2.3. Tình hình bổ sung các Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến 31/12/2022	Thực hiện năm 2023	Lũy kế đến 31/12/2023
1	Dự phòng phí gốc và nhận tái	818,488	-61,285	757,204
2	Dự phòng dao động lớn	104,137	14,519	118,656
3	Dự phòng bồi thường	323,247	-110,067	213,180
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1,245,872</b>	<b>-156,833</b>	<b>1,089,040</b>

## 3. Đánh giá kết quả năm 2023

- Năm 2023, VNI duy trì vị trí 10/32 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ với tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 2,547 tỷ đồng, hoàn thành 99.5% kế hoạch, giảm 9.4% tương đương 264.6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do chủ trương hạn chế khai thác doanh thu bảo an tín dụng, trong đó:

- ✓ Doanh thu không gồm bảo an tín dụng: tăng trưởng 3.5% (tương đương tăng 80 tỷ đồng) so với năm 2022;

- ✓ Doanh thu bảo an tín dụng: giảm 64.1% (tương đương giảm 345 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Nghiệp vụ Bảo hiểm xe cơ giới vẫn là mảng nghiệp vụ chính đóng góp vào tổng doanh thu, chiếm tỷ trọng 65.6%. VNI hiện đứng số 3 thị trường về bảo hiểm Xe cơ giới, trong đó mảng bảo hiểm bắt buộc đứng đầu thị trường.

**a. Mặt được**

- Cơ chế, chính sách kinh doanh:
  - ✓ Cơ chế kinh doanh điều hành linh hoạt, đảm bảo cơ chế kinh doanh tốt, cạnh tranh;
  - ✓ Ban hành các chương trình khuyến khích, thúc đẩy kinh doanh: chương trình “Xe sang hưởng ngàn ưu đãi” số lượng xe tăng 16% so với cùng kỳ; Chương trình thúc doanh thu 04 tháng cuối năm 2023: doanh thu tăng trưởng 15.3% so với cùng kỳ, tăng 51.9% so với bình quân 3 quý đầu năm; Chương trình thúc đẩy kênh bancas (ko gồm bảo an): doanh thu tăng trưởng 5.5% so với năm 2022.
- Phát triển kênh bán mới:
  - ✓ Kênh banca: Hoạt động ký kết hợp tác mới đã nâng tổng số lượng Ngân hàng hợp tác với VNI lên 13 Ngân hàng;
  - ✓ Phát triển các kênh bán mới: Khách hàng Hàn Quốc (29 tỷ đồng); Triển khai bảo hiểm qua các đối tác số như Global Care, Igloo, Ezin, Wini, ... (38.5 tỷ đồng).
- Phát triển sản phẩm mới như BH sức khỏe toàn diện Family qua SHBFC (doanh thu đạt 50.6 tỷ đồng), BH ô nhiễm môi trường, BH cước phí hoàn trả Shipping return, BH chủ thẻ ngân hàng. Xây dựng, triển khai các chương trình bảo hiểm du lịch cho đối tượng là học sinh, lao động xuất khẩu, chương trình bảo hiểm cứu hộ khẩn cấp ô tô.
- Giám định bồi thường:
  - ✓ TLBT được kiểm soát tốt dưới mục tiêu đề ra. Chất lượng giám định được nâng cao, đẩy mạnh công tác giám định online (năm 2022: 74%, năm 2023: 85%), đẩy nhanh về thời gian xử lý hoàn thiện hồ sơ (năm 2022: 71 ngày, năm 2023: 62 ngày);
  - ✓ Công tác hiện trường được chú trọng, hạn chế việc trực lợi từ khách hàng. Năm 2023 số tiền chống trực lợi là 20.4 tỷ đồng (cao nhất trong 3 năm gần đây).

**b. Hạn chế, tồn tại:**

- Cơ cấu doanh thu theo nghiệp vụ chủ yếu khai thác bảo hiểm xe cơ giới (chiếm 65% tổng doanh thu). Doanh thu bảo hiểm Tài sản, kỹ thuật, tàu, hàng hóa còn thấp;
- Kênh bán:
  - ✓ Kênh khai thác của VNI: trực tiếp (51.7%), banca (17.9%), đăng kiểm, garage, showroom (18.2%), công ty tài chính (9.2%) và một số kênh bán mới (3%). Một số kênh bán có tiềm năng phát triển chưa được đầu tư mạnh như kênh môi giới, online, digital, telesales, ...
  - ✓ Kênh banca: Tỷ trọng khai thác nghiệp vụ chưa đồng đều (Xe cơ giới 90%);
  - ...
  - ✓ Kênh đấu thầu: Năng lực đấu thầu của VNI còn hạn chế;



- Khả năng phát triển sản phẩm mới còn yếu. Việc thực hiện số hóa các sản phẩm chậm (sản phẩm có thể cấp đơn online mới triển khai được cơ bản nghiệp vụ xe cơ giới);
- Nhân sự:
  - ✓ Nhân sự khai thác nghiệp vụ TSKT còn mỏng;
  - ✓ Năng suất lao động còn thấp so với nhóm các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ Top 05.

## II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

### 1. Dự báo môi trường kinh tế và thị trường bảo hiểm năm 2024

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu được dự báo tăng trưởng chậm lại bởi nhiều yếu tố rủi ro bất định, nền kinh tế Việt Nam còn tồn tại những khó khăn, cản trở sự phát triển. Năm 2024, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước từ 6%-6.5%.

Tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo khoảng 12% so với năm 2023. Theo các doanh nghiệp bảo hiểm, thị trường kinh doanh bảo hiểm năm 2024 sẽ còn đối diện với nhiều khó khăn, cho nên việc quản trị rủi ro theo hướng thận trọng, an toàn và hiệu quả tiếp tục được đặt lên hàng đầu.

Trong năm 2024, chiến lược của các doanh nghiệp phi nhân thọ sẽ có sự chuyên dịch rõ rệt hơn, không còn quá tập trung vào cuộc đua thị phần hóa mà xoay trục sang tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

### 2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

#### Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024/ TH2023
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,604,258	2,970,597	114.1%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>2,547,250</i>	<i>2,918,597</i>	<i>114.6%</i>
	<i>Doanh thu nhận tái bảo hiểm</i>	<i>57,009</i>	<i>52,000</i>	<i>91.2%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	185,925	137,750	74.1%
3	Lợi nhuận trước thuế	32,996	40,456	122.6%
4	Lợi nhuận sau thuế	24,623	32,365	131.4%

#### Định hướng kinh doanh năm 2024:

- Phát triển bền vững, hiệu quả, tạo dựng năng lực cạnh tranh mới ở cả thị trường trong nước và quốc tế.
- Lấy khách hàng là trung tâm của mọi quyết định và hành động, từ sản phẩm, dịch vụ cho đến cách tiếp cận và giao tiếp phải mang lại giá trị và sự hài lòng cho khách hàng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Thương hiệu, Kịch bản toàn bộ máy tổ chức, Nhân sự, Chất lượng dịch vụ khách hàng, Kênh bán, Chất lượng mạng lưới, Sản phẩm, CNTT, ...
- Nâng cao thu nhập cho người lao động trên cơ sở cải thiện hiệu quả kinh doanh.

#### Một số giải pháp triển khai:

- Rà soát, kiện toàn mô hình tổ chức Tổng công ty phù hợp với định hướng kinh doanh;
- Thành lập và sớm đưa Trung tâm Call Center và Trung tâm bồi thường tập trung vào vận hành nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng;





Số: 01 /BC-BKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, các quy định hiện hành có liên quan đến hoạt động của BKS, BKS Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (Tổng công ty) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Tổng công ty những nội dung chính như sau:

**PHẦN I**

**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

**1. Các cuộc họp Ban Kiểm soát**

Trong năm, BKS đã tổ chức 04 phiên họp, họp định kỳ mỗi Quý 01 lần đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các cuộc họp của Ban các Kiểm soát viên đều tham dự đầy đủ và thực hiện thảo luận, biểu quyết theo đúng quy định. Trong các cuộc họp này, BKS đã thảo luận và thống nhất thông qua một số nội dung chính sau:

- Thông qua kế hoạch hoạt động của BKS;
- Thông qua dự thảo Báo cáo tài chính năm, Báo cáo tài chính bán niên đã được Công ty kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên, BCTC năm 2023...
- Đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thông qua nội dung công việc trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo.

**2. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát của BKS.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), tham gia các phiên họp khác của Tổng công ty tổ chức để nắm bắt được công tác quản trị, điều hành Tổng công ty.
- Thực hiện chức năng giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các quy định nội bộ của Tổng công ty.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty.



- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của BKS, quy định của Tổng công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

## PHẦN II

### KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

#### 1. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định kịp thời để định hướng Tổng công ty phát triển theo đúng hướng mà ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023.
- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và nhiều lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng email, và đã ban hành 87 Nghị quyết để kịp thời chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty theo đúng chức năng, thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023; đã chỉ đạo Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kết quả giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong các văn bản pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển của Tổng công ty theo đúng mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ đặt ra, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ. HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Tổng công ty.

#### 2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

- Năm 2023, là năm Tổng công ty có sự thay đổi về cán bộ quản lý cấp cao nhưng dưới sự nỗ lực, chỉ đạo sát sao của HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã kịp thời đề ra và triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ nhân viên để phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu, kế hoạch năm 2023 mà ĐHĐCĐ giao và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Trong năm 2023, Ban Điều hành tiếp tục chú trọng phát triển thị trường thông qua đẩy mạnh hoạt động quảng bá hình ảnh, phát triển mạng lưới bán hàng trực tuyến, banca... Công nghệ thông tin cũng được cải thiện hơn trong công tác bán hàng, quản trị như xây dựng và hoàn thiện các app bán hàng, bán trực tuyến và phần mềm quản lý.
- Đẩy mạnh xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, tổ chức các khóa đào tạo, và các cuộc thi nhằm bổ sung thêm kiến thức và kinh nghiệm cho cán bộ nhân viên.
- Qua công tác giám sát, BKS thấy: Hoạt động quản trị, điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành về cơ bản đã tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị



sách đúng đắn và tương đối hiệu quả giúp hoạt động kinh doanh của Tổng công ty ổn định, và phát triển bền vững. Tuy nhiên, Tổng giám đốc cần sớm thành lập bộ phận quản trị rủi ro, và tiếp tục hoàn thành các công việc khác theo đúng chỉ đạo trong Nghị quyết của HĐQT đã ban hành (còn 03 Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2023 vẫn đang được Tổng công ty tiến hành thực hiện).

### **3. Sự phối hợp của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông**

- Trong năm 2023, BKS, HĐQT, Ban Điều hành luôn có sự phối hợp chặt chẽ nhằm nâng cao chất lượng của công tác quản trị, điều hành và vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty.
- BKS được HĐQT, Ban Điều hành tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- BKS luôn được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT với tư cách là thành viên tham dự độc lập, khách quan. Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT ghi nhận.
- HĐQT, BKS và Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật trên cơ sở tôn trọng, tạo điều kiện giữa các thành viên trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Điều hành cùng vì mục tiêu chung đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động, lợi ích chung của Tổng công ty, và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với cơ quan Nhà nước.
- Cổ đông: Trong năm 2023, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông.

### **4. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023**

BKS đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty, kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính Năm 2023 của Tổng công ty do Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán theo Nghị quyết số 44/2023/NQ-HĐQT ngày 17/7/2023, Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐQT ngày 17/10/2023 của HĐQT.
- Báo cáo tài chính Năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.)
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2023 và kết quả đạt được trong Năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	So sánh cuối năm với đầu năm	
			Số tiền	(%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>3.756.411</b>	<b>2.920.075</b>	<b>836.336</b>	<b>28,6%</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	199.244	450.502	(251.258)	-55,8%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.306.731	476.066	830.665	174,5%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.334.943	1.192.396	142.547	12,0%
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(40.151)	(41.007)	856	-2,1%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	75.864	61.252	14.613	23,9%
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	70.485	53.397	17.089	32,0%
- Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	66.245	49.995	16.250	32,5%
2. Thuế GTGT được khấu trừ	5.379	1.705	3.674	215,5%
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	-	6.150	(6.150)	-100,0%
V. Tài sản tái bảo hiểm	839.629	739.859	99.769	13,5%
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>251.151</b>	<b>818.933</b>	<b>(567.782)</b>	<b>-69,3%</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	13.554	13.411	143	1,1%
II. Tài sản cố định	6.144	7.564	(1.420)	-18,8%
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	201.990	783.439	(581.449)	-74,2%
IV. Tài sản dài hạn khác	29.463	14.519	14.944	102,9%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>4.007.562</b>	<b>3.739.008</b>	<b>268.554</b>	<b>7,2%</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.910.630</b>	<b>2.665.979</b>	<b>244.651</b>	<b>9,2%</b>
I. Nợ ngắn hạn	2.891.491	2.622.535	268.956	10,3%
Trong đó: Dự phòng nghiệp vụ	1.928.668	1.985.732	(57.064)	-2,9%
II. Nợ dài hạn	19.139	43.444	(24.305)	-55,9%
- Doanh thu chưa thực hiện	19.138	43.443	(24.305)	-55,9%
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.096.932</b>	<b>1.073.029</b>	<b>23.903</b>	<b>2,2%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	1.096.932	1.073.029	23.903	2,2%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000.000	1.000.000	-	0,0%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	15.340	14.109	1.231	8,7%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.592	58.920	22.672	38,5%
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4.007.562</b>	<b>3.739.008</b>	<b>268.554</b>	<b>7,2%</b>

### CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	TH2023 so với 2022	
			Số tiền tăng/giảm	TH2023/2022 (%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=2/3)
1. Doanh thu phí BH	2.504.224	2.819.470	(315.246)	88,8%
- Phí BH gốc và nhận tái BH	2.604.258	2.857.257	(252.999)	91,1%
- Tăng/(giảm) dự phòng phí BH gốc và nhận tái BH	100.034	37.787	62.247	264,7%
2. Phí nhượng tái BH	991.024	781.753	209.272	126,8%



- Trong đó tăng/(giảm) dự phòng phí nhượng tái BH	161.319	64.675	96.644	249,4%
3. Doanh thu phí BH thuần	1.513.199	2.037.717	(524.518)	74,3%
4. Hoa hồng nhượng tái BH và doanh thu khác	475.160	295.907	179.254	160,6%
5. Doanh thu thuần HĐKDBH	1.988.360	2.333.624	(345.264)	85,2%
6. Tổng chi phí HĐKDBH	1.855.166	2.280.723	(425.557)	81,3%
7. LN (Lỗ) gộp HĐKDBH	133.194	52.901	80.293	251,8%
8. Doanh thu hoạt động tài chính	185.925	249.759	(63.834)	74,4%
9. Chi phí hoạt động tài chính	313	24.457	(24.145)	1,3%
10. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	185.612	225.302	(39.690)	82,4%
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	284.200	256.181	28.019	110,9%
12. LN (Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	34.606	22.021	12.584	157,1%
13. Thu nhập khác	886	1.925	(1.039)	46,0%
14. Chi phí khác	2.496	1.752	744	142,4%
15. Lợi nhuận khác	(1.610)	173	(1.782)	-932,4%
<b>16. Tổng LN (lỗ) kế toán trước thuế</b>	<b>32.996</b>	<b>22.194</b>	<b>10.802</b>	<b>148,7%</b>
17. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.373	1.436	6.937	583,1%
<b>18. LN (Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>24.623</b>	<b>20.758</b>	<b>3.865</b>	<b>118,6%</b>

Qua số liệu tổng hợp nêu trên thấy:

- Tổng cộng tài sản cuối năm tăng 268,5 tỷ đồng tương ứng tăng 7,2% so với đầu năm, nguyên nhân chính do:
  - + Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 830,6 tỷ đồng chủ yếu là do trong năm Tổng công ty đã bán và thu hồi lại các khoản đầu tư dài hạn và dịch chuyển sang đầu tư tiền gửi ngắn hạn.
  - + Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 142,5 tỷ đồng (tăng 12%) chủ yếu do khoản phải thu hoạt động nhận, nhượng tái bảo hiểm tăng 64,4 tỷ đồng (thu đòi bồi thường và phí nhận tái), phải thu phí bảo hiểm gốc tăng 59 tỷ đồng.
- Nợ phải trả ngắn hạn cuối năm tăng 268,9 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do: phải trả phí nhượng tái tăng (163,9 tỷ đồng) và khoản người mua trả tiền trước tăng (84,4 tỷ đồng).
- Các thuyết minh chi tiết cho các khoản mục đặc biệt, các khoản mục trọng yếu và có % chênh lệch lớn mà BKS đã tính toán ở trên kính đề nghị Quý vị tham khảo trong Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và đã được Tổng công ty công bố trên trang web của Tổng công ty.

**Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ giao:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Thực hiện Năm 2023	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	TH/KH (%)
1, Doanh thu Phí BH gốc và nhận tái BH	2.604.258	2.609.000	99,8%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	185.925	185.000	100,5%
3. LN (Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.623	24.025	102,5%

**Trích lập các quỹ trong năm 2023:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Nội dung	Số dư 1/1/2023	Trích/hoàn nhập trong năm 2023	Sử dụng trong năm	Số dư 31/12/2023
<b>1. Quỹ dự phòng nghiệp vụ</b>	<b>1.245.871</b>	<b>(156.832)</b>		<b>1.089.039</b>
- Dự phòng phí bảo hiểm thuần	818.488	(61.284)		757.204
- Dự phòng bồi thường bảo hiểm thuần	323.247	(110.067)		213.180
- Dự phòng dao động lớn, dự phòng đảm bảo cân đối	104.136	14.519		118.655
<b>2. Nguồn vốn và quỹ DN</b>				
- Quỹ dự trữ bắt buộc	14.108	1.231		15.339
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8,5	720	41	687,8

**Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:**

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn)	Lần	1,30	1,11
	Hệ số thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/nợ phải trả)	Lần	1,38	1,40
2	Cơ cấu vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	73	71
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	265	248
3	Khả năng sinh lời			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu thuần	%	1,66	0,95
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	1,24	0,89
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2,24	1,93
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	0,61	0,56
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi)	Đồng	242	200

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023:

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2023: 1,3 lần >1, Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán.
  - Tỷ lệ tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu ở mức cao và tăng lên vào năm 2023: thời điểm cuối năm 2022 là 248%, cuối năm 2023 là 265%. Các khoản nợ phải trả năm 2023 chủ yếu là khoản dự phòng nghiệp vụ (chiếm 66,26% tổng nợ phải trả).
  - Các chỉ số ROE, ROA cho thấy Tổng công ty đã sử dụng Tài sản, nguồn vốn CSH trong việc tạo ra lợi nhuận là có hiệu quả hơn so với năm 2022.
  - Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2023 tăng lên so với năm 2022 cho thấy tín hiệu tích cực về hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.
- Với kết quả kinh doanh trong năm 2023 trên, Tổng công ty đã bám sát được kế hoạch



lãi cơ bản trên cổ phiếu và khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2023 của Tổng công ty đều được cải thiện và đảm bảo.

**5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát**

Tổng thù lao chi trả cho 02 thành viên BKS không chuyên trách trong Năm 2023 là 185,1 triệu đồng. Trưởng BKS làm việc chuyên trách hưởng lương nên không có thù lao, mọi chế độ lương, thưởng và các chế độ phúc lợi khác của Trưởng BKS được thực hiện theo các quy định của Tổng công ty.

**PHẦN III**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT, CỦA KIỂM SOÁT VIÊN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, của Kiểm soát viên**

- BKS có 03 thành viên, trong đó có Trưởng BKS và 02 Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Tổng công ty, không làm việc tại bộ phận Kế toán Tổng công ty hoặc làm thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Tổng công ty.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Tổng giám đốc để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và mục tiêu phát triển bền vững của Tổng công ty.
- Các thành viên trong BKS luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đề cao tính trung thực, khách quan và độc lập trong công việc, lấy việc bảo vệ lợi ích của Tổng công ty và cổ đông là nhiệm vụ trọng tâm, Tất cả các thành viên của BKS đều tham gia đầy đủ và tích cực các cuộc họp của BKS, và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh luôn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát nên công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại. Do vậy, BKS vẫn cần tiếp tục cố gắng, nỗ lực trong công việc để hoàn thiện, nâng cao hơn nữa công tác kiểm soát, giám sát của BKS và nhằm củng cố thêm tính hiệu quả, hiệu năng quản lý từ sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS với HĐQT, với Tổng giám đốc.

**2. Kiến nghị**

Trong bối cảnh thị trường Tài chính Bảo hiểm vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, mặt khác trong năm 2023 Tổng công ty có sự chuyển giao dần quyền sở hữu vốn giữa các cổ đông lớn, với kết quả kinh doanh đạt được như vậy, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và các công ty thành viên đã cố gắng bám sát được kế hoạch của ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao; phát triển và bảo toàn được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và nâng cao đời sống cho cán bộ nhân viên.

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển năm 2024 và bảo toàn nguồn vốn theo kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao, BKS đề nghị Tổng công ty:

- Sớm hoàn thiện thủ tục bổ nhiệm chức danh cán bộ quản lý cấp cao để ổn định và

thường niên năm 2024 giao.

- Thành lập Bộ phận quản trị rủi ro, bộ phận kiểm soát tuân thủ theo đúng Nghị quyết của HĐQT và quy định của pháp luật.
- Xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro, chính sách quản trị rủi ro theo quy định.
- Tiếp tục rà soát điều chỉnh các quy định nội bộ, hệ thống báo cáo quản trị trên cơ sở cập nhật các quy định mới của pháp luật và phù hợp định hướng, kế hoạch kinh doanh của Tổng công ty.
- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Tổng công ty cũng cần kịp thời đưa ra nhiều sản phẩm bảo hiểm mới, sáng tạo, có hiệu quả đáp ứng được nhu cầu của thị trường để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường; xây dựng bộ phận chuyên môn, có trình độ trong công tác phát triển sản phẩm mới.
- Cần tiếp tục đa dạng hóa thêm nhiều kênh bán trên các sàn thương mại điện tử, các app của đối tác nhất là trong thời kỳ phát triển mạnh của thương mại số để gia tăng thị phần và doanh thu phí bảo hiểm.
- Dịch chuyển dần cơ cấu doanh thu xe cơ giới sang nghiệp vụ tài sản kỹ thuật có hiệu quả.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động nhượng tái bảo hiểm, tuyển dụng và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho tất cả các cán bộ nghiệp vụ

#### **PHẦN IV**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024**

Căn cứ vào kết quả hoạt động của BKS trong năm 2023, Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2024, BKS đề ra Kế hoạch hoạt động trong năm 2024 như sau:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ trong công tác quản lý điều hành Tổng công ty của HĐQT, Ban Điều hành; giám sát việc thực thi chiến lược, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, công tác tài chính kế toán và các hoạt động kinh doanh lãi (nghiệp vụ, bồi thường...).
- Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ bán niên và báo cáo năm theo đúng quy định của Pháp luật và quy định Tổng công ty.
- Ứng dụng của công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, giám sát cho phù hợp với xu hướng phát triển của chuyển đổi số.
- Rà soát, kiện toàn hệ thống văn bản quy định nội bộ về hoạt động của BKS để sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng phát triển của Tổng công ty.
- Duy trì chế độ họp định kỳ, chế độ làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS;
- Nâng cao vai trò giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là kiểm soát,

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2024, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua. Thay mặt BKS, tôi chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty đã tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ BKS hoàn thành nhiệm vụ được các Quý vị cổ đông giao phó.

Kính chúc các Quý đại biểu, các Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**





Số: 01 /2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm tài chính 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm tài chính 2023 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	32.996.021.419
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.372.608.511
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	24.623.412.908
4	Kế hoạch trích lập các quỹ	1.623.412.908
	- Quỹ dự trữ bắt buộc (5% LNST)	1.231.170.645
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	392.242.263
5	Trích thưởng HĐQT, BKS, BDH	
6	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (3-4-5)	23.000.000.000
7	Lợi nhuận để lại các năm trước	58.200.000.000
8	Tổng LN để lại không chia cổ tức (6+7)	81.200.000.000

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như trên, theo đó thống nhất không chia cổ tức nhằm giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của VNI.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Hà Thanh**

Số 02 /BC-BHHK-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về tình hình chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và phương án trả thù lao năm 2024 như sau:

### 1. Tình hình chi trả thù lao năm 2023 đối với thành viên không chuyên trách

Tổng thù lao đã chi trả cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2023 là 581,111,107 đồng, cụ thể:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng chi phí thù lao hạch toán vào chi phí (đã bao gồm thuế)
1	Trần Sỹ Tiến	Thành viên HĐQT	158,666,663
2	Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT	158,666,663
3	Nguyễn Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT	78,666,665
4	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên Ban KS	92,555,558
5	Ngô Hồng Minh	Thành viên Ban KS	92,555,558
TỔNG			581,111,107

### 2. Thù lao, lương và các chi phí hoạt động khác của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024

- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát không chuyên trách được hưởng thù lao. Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao mà hưởng lương chuyên trách. Mức lương và thù lao cụ thể ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

- Các khoản chi phí liên quan khác của HĐQT, BKS phát sinh trong quá trình hỗ trợ thúc đẩy kinh doanh (quan hệ khách hàng, mở rộng thị trường) và hỗ trợ điều hành quản trị (nếu có), mức cụ thể (không bao gồm thù lao/lương, phụ cấp khác) ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKPC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ HÀ THANH



Số: 02 /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (Tổng công ty) như sau:

### 1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh và nhu cầu kiểm toán của Tổng công ty, Ban kiểm soát đề xuất với Đại hội đồng cổ đông các tiêu chí, hình thức để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập như sau:

#### a. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán

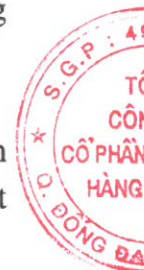
- Là Công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có nhiều kinh nghiệm kiểm toán Báo cáo tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và chứng khoán theo các quy định của các Chuẩn mực Kế toán, Hệ thống Kế toán Việt Nam;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Tổng công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Tổng công ty yêu cầu.
- Đảm bảo hoàn thành và công bố Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt nhất.

#### b. Hình thức lựa chọn Công ty kiểm toán

Những tiêu chí nêu trên được xem có tính đặc thù về kiểm toán Báo cáo tài chính trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm và việc lựa chọn Công ty kiểm toán sẽ thực hiện đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu hiện hành.

### 2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Từ những tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 những nội dung sau:





- Thông qua các tiêu chí và hình thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập nêu tại Mục 1 ở trên.
- Phê duyệt chủ trương lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với 01 Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các công ty kiểm toán quốc tế lớn dưới đây để kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2024: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (ii) Công ty TNHH KPMG Việt Nam; (iii) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (iv) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm 2024 của Tổng Công ty;
- Giao cho Tổng giám đốc/Quyền Tổng giám đốc Tổng công ty thực hiện các công việc của Bên mời thầu và ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 với công ty kiểm toán độc lập được chọn theo đúng quy định của Pháp luật.
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VT, TKPC&KSNB

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
TỔNG  
CÔNG TY  
CƠ PHÂN BẢO HIỂM  
HÀNG KHÔNG  
**Nguyễn Thị Thu Huyền**



Số: 01 /TTr-BHHK-BKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công Ty cổ phần Bảo hiểm hàng không

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2022, có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2023;
- Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Để đảm bảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị, thực tế hoạt động của Tổng công ty, Ban Kiểm soát kính trình Hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, sửa đổi bổ sung (Chi tiết Bảng tổng hợp các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN BẢO HIỂM  
HÀNG KHÔNG

Nguyễn Thị Thu Huyền

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Điều 4	<p><b>Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có số lượng thành viên là 03 (ba) thành viên, gồm Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số các thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.</p> <p>2. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</p> <p>3. Ban kiểm soát có thể xây dựng Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban kiểm soát. Bộ phận kiểm toán nội bộ là bộ phận chuyên môn trực thuộc và chịu sự quản lý của Ban kiểm soát; giúp việc cho Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành Tổng công ty.</p> <p>4. Ban kiểm soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ</p>	<p><b>Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 Kiểm soát viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số các thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.</p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng Công ty.</p> <p>3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.</p> <p>4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</p> <p>5. Ban kiểm soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty.</p>	<p>Căn cứ Điều 1 Luật Doanh ngh 2020 và Điều Quy chế mẫu Thông 116/2020/TT-B.</p>



**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Điều 5	<p align="center">Tổng công ty.</p> <p><b>Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.</li> <li>Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh bảo hiểm của Tổng công ty.</li> <li>Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;</li> <li>Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty; người đại diện phần vốn của Tổng công ty.</li> <li>Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.</li> <li>Thành viên Ban kiểm soát không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trong ba (03) năm liên trước đó.</li> <li>Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty.</li> </ol>	<p><b>Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020</li> <li>Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.</li> <li>Có bằng tú đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán.</li> <li>Có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</li> <li>Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.</li> <li>Không phải là người quản lý; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động.</li> <li>Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức.</li> </ol>	<p>Sửa theo Điều Nghị định 46/2023/NĐ-CP Luật Doanh nghiệp năm 2020</p>

**BẢNG TỒNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Điều 6	<p><b>Điều 6. Tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Các tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quy chế này.</p> <p>2. Trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm:</p> <p>a. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm với hình thức bị buộc bãi nhiệm chức danh quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính chấp thuận hoặc buộc đình chỉ chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài bỏ nhiệm;</p> <p>b. Không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ về khai thác, giám định, bồi thường; kiểm soát nội bộ, quản lý tài chính và đầu tư, quản lý chương trình tái bảo hiểm trong doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài hoặc quy trình nghiệp vụ môi giới bảo hiểm, kiểm soát nội bộ, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;</p> <p>c. Không trực tiếp liên quan đến vụ án đã bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định pháp luật tại thời điểm được bổ nhiệm.</p> <p>3. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>4. Trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng tối thiểu 03 năm, hoặc có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 năm tại doanh</p>	<p><b>Điều 6. Tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Đáp ứng các tiêu chuẩn của kiểm soát viên quy định tại Điều 5 Quy chế này</p> <p>2. Có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;</p> <p>3. Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức; không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam.</p>	<p>Sửa theo Điều Nghi định 46/2023/NĐ-CP Luật Doanh ngh 2020</p>

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**



Điều khoản sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng. 5. Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Tổng công ty.		
<b>Điều 15</b>	<b>Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát</b> Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được ghi chi tiết, rõ ràng, tập hợp đủ ý kiến đóng góp của các thành viên Ban kiểm soát đã báo cáo trong cuộc họp. Thủ ký và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản cuộc họp. Biên bản họp của Ban kiểm soát được gửi đến tất cả các thành viên Ban kiểm soát và phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.	<b>Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát</b> Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.	Sửa lại để phù hợp với tình hình thực tế



Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm.*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ....*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số .....ngày... tháng... năm...*

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Vị trí, vai trò của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là một bộ phận trong mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (sau đây gọi là Tổng công ty); có chức năng giám sát hoạt động của Tổng công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của Tổng công ty.

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không quy định về tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (sau đây gọi là Ban kiểm soát).

2. Những nội dung chưa được quy định trong quy chế này sẽ được điều chỉnh bởi Điều lệ Tổng công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát, và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát.

### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

## **CHƯƠNG II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 Kiểm soát viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số các thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

5. Ban kiểm soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên**

1. Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020

2. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.

3. Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài

chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán.

4. Có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.

5. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

6. Không phải là người quản lý; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động.

7. Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát**

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn của kiểm soát viên quy định tại Điều 5 Quy chế này

2. Có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;

3. Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức; không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam.

#### **Điều 7. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Tổng công ty, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình Báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của Tổng công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban



kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

8. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Tổng công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Tổng công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

19. Giám sát tình hình tài chính Tổng công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

21. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

22. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.

23. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

24. Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

#### **Điều 8. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo; Nghị quyết, Quyết định và Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Tổng công ty phát hành phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Tổng công ty lưu giữ tại trụ sở chính, Công ty thành viên và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Tổng công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát**

1. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan cho Ban kiểm soát

2. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Quy chế này.

4. Chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Kiểm soát.

5. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

6. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Ban kiểm soát họp bất thường theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

7. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát. Căn cứ vào kế hoạch đã lập dự kiến phân công công tác cho các thành viên.

8. Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện kế hoạch công tác và duy trì hoạt động của Ban kiểm soát theo quyền hạn và trách nhiệm nêu tại **Điều 7 Quy chế này**.

9. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.

#### **Điều 10. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Thành viên Ban kiểm soát**

1. Tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Tổng công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Tổng công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Tổng công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Tổng công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Quy chế này và Điều lệ Tổng công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Tổng công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được do vi phạm phải hoàn trả cho Tổng công ty.

6. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Tổng công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

7. Thành viên Ban kiểm soát phải kê khai cho Tổng công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

8. Việc kê khai quy định tại Khoản 7 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Tổng công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng;

9. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Tổng công ty.



10. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

11. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Tổng công ty, Công ty con, Công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Tổng công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Khoản 1 Điều 36 Điều lệ Tổng công ty.

2. Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 1 Điều này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

3. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Tổng công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

#### **Điều 12. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện

theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

3. Thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

**Điều 13. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều 5 Quy chế này.

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

c. Có đơn từ chức gửi đến Trụ sở chính Tổng công ty và được chấp thuận.

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty;

c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

**Điều 14. Cuộc họp Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát làm việc theo cơ chế tập thể. Ban kiểm soát phải họp ít nhất một (01) năm hai (02) lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

**Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát**

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

**CHƯƠNG III**

**BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

**Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, về kết quả hoạt động của Hội

đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết.

#### **Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty.

#### **Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban kiểm soát của Tổng công ty phải kê khai cho Tổng công ty về



các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Tổng công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Tổng công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Tổng công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

#### **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Trưởng Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 20. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Tổng công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 21. Mối quan hệ với Ban Tổng giám đốc**

1. Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Tổng công ty, là đơn vị

thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu tiếp cận những tài liệu, thông tin: Báo cáo về hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và các tài liệu khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Tổng giám đốc có trách nhiệm cung cấp các tài liệu, thông tin đã nêu ở trên để Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát theo quy định.

## **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 22. Đối tượng thi hành Quy chế**

Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát và các tổ chức cá nhân có liên quan trong phạm vi nội bộ Tổng công ty có trách nhiệm tuân thủ các quy định trong Quy chế này.

### **Điều 23. Sửa đổi và bổ sung Quy chế**

1. Trong thời hạn Quy chế này có hiệu lực nếu một trong những quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty được Quy chế này dẫn chiếu có sửa đổi bổ sung mà Quy chế này chưa thể xem xét để sửa đổi, bổ sung lại cho phù hợp, thì các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế đương nhiên được áp dụng.

2. Những nội dung không được quy định trong Quy chế này hoặc được quy định nhưng mâu thuẫn với các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty về một vấn đề thì quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty được ưu tiên áp dụng.

3. Ban kiểm soát có quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu hoạt động của Ban kiểm soát, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này bao gồm 5 Chương và 24 Điều và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/4/2024.

2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Ban kiểm soát ký quyết định ban hành và thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không ngày tháng năm 2024 .

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

Số **05** /TB-HĐQT

Hà Nội, ngày **03** tháng **4** năm 2024

## **THÔNG BÁO**

**về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát  
Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không nhiệm kỳ 2023-2028**

**Kính gửi: Quý cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua ngày 07/11/2022;
- Đơn xin từ nhiệm của các thành viên HĐQT;
- Nhằm kiện toàn nhân sự HĐQT, Ban Kiểm soát,

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI) trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát VNI tiếp tục nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

### **I. Quy định về đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

**1. Số lượng bầu bổ sung: 02 thành viên**

**2. Nhiệm kỳ: 2023-2028**

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị**

- a) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- b) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.
- c) Có bằng đại học trở lên.
- d) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên có ít nhất 05 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên có ít nhất 03 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.
- e) Không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động



trong cùng lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe hoặc tái bảo hiểm tại Việt Nam.

#### **4. Điều kiện đề cử/ứng cử thành viên HĐQT**

##### **4.1. Đề cử thành viên HĐQT**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên được đề cử tám (08) ứng viên.

##### **4.2. Ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Người ứng cử thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại mục 3 của Thông báo này.

## **II. Quy định về đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm soát.**

**1. Số lượng bầu bổ sung: 02 thành viên**

**2. Nhiệm kỳ: 2023-2028**

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát**

- Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.
- Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán. Trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải rà soát, bảo đảm đáp ứng quy định này.
- Trưởng ban kiểm soát có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các

lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác. Việc xác định người có quan hệ gia đình thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

- Không phải là người quản lý; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động.  
- Trưởng ban kiểm soát không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam

#### **4. Điều kiện đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm soát**

##### **4.1 Đề cử thành viên Ban Kiểm soát**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên Ban Kiểm soát

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên được đề cử tám (08) ứng viên.

##### **4.2 Ứng cử thành viên Ban Kiểm soát**

Người ứng cử thành viên Ban Kiểm soát phải thỏa mãn tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại mục 3 của Thông báo này.

### **III. Thủ tục đề cử, ứng cử**

#### **1. Thời gian gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử**

Thời điểm chốt danh sách các hồ sơ tự ứng/đề cử vào HĐQT/Ban Kiểm soát chậm nhất trước **12h00, ngày / /2024, và gửi 02 (hai)** bộ hồ sơ theo địa chỉ sau:

Ban TKPC&KSNB - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI)

Địa chỉ: Tầng 15 – Toà nhà Geleximco - 36 Hoàng Cầu - Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 6276 5555 Fax: 024.6276 5556

Ngoài phong bì hồ sơ cần ghi rõ “Hồ sơ đề cử/ứng cử vào HĐQT”

#### **2. Hồ sơ ứng cử, đề cử**

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng viên (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao chứng thực CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn;
- Văn bản thỏa thuận thành lập nhóm cổ đông đề cử thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát (nếu cổ đông thành lập nhóm cổ đông đề cử, ứng cử)

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đầy đủ các điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên chính thức trình tại Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty để tiến hành bầu cử.

Sau thời hạn chốt danh sách hồ sơ nêu trên, cổ đông không đề cử đủ số lượng hoặc ứng viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì HĐQT và/hoặc BKS đương nhiệm theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng viên theo Điều lệ VNI.

Trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT; TKPC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Hà Thanh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG (VNI)**  
**NHIỆM KỲ 2023-2028**

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Hôm nay, ngày....., tại....., chúng tôi là những cổ đông của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI), cùng nhau nắm giữ.....cổ phần phổ thông đến ngày chốt danh sách cổ đông dự họp (29/3/2024), chiếm tỷ lệ.....% số cổ phần có quyền biểu quyết của VNI, có tên trong Danh sách dưới đây gồm:

TT	Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên/đóng dấu
1					
2					
3					
4					
	<b>TỔNG CỘNG</b>			.....	

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên tham gia ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể như sau:

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Trình độ học vấn, chuyên ngành
1				
2				
3				
4				

Đề nghị HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2024 của nhóm cổ đông nêu trên.

Chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên theo đơn này và cam kết các ứng viên nêu trên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định.

**CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**

Lưu ý: Đối với nhóm cổ đông thì đề nghị ghi đầy đủ họ tên và chữ ký của từng Cổ đông:

- Nếu là cổ đông cá nhân đề nghị ghi rõ họ tên.

- Nếu là cổ đông pháp nhân đề nghị ghi rõ họ tên, chức vụ của người đại diện và đóng dấu.





12. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm (Thành viên HĐQT, BKS)

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
		Từ ...../...../..... đến ...../...../.....
		Từ ...../...../..... đến ...../...../.....
		Từ ...../...../..... đến ...../...../.....
		Từ ...../...../..... đến ...../...../.....

13. Quan hệ thân nhân

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố					
Mẹ					
Anh chị/em ruột					
Vợ/chồng					
Con					

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền**  
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2024  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Số 03 /TTr-BHKK-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

v/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và đề nghị bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI;

Xét Đơn xin từ nhiệm của bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang.

Hiện nay, Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua là 05 người bao gồm: bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang. Tổng Công ty đã nhận được Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị VNI của 05 thành viên Hội đồng quản trị nêu trên. Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu quản trị của Tổng Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VNI nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với của ông bà Lê Thị Hà Thanh, ông Nguyễn Thành Quang, ông Trần Sỹ Tiến, bà Nguyễn Diệu Trinh và bà Nguyễn Quỳnh Trang kể từ ngày 25/4/2024.

- Thông qua việc giảm số lượng thành viên HĐQT của VNI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 từ 05 thành viên xuống còn 04 thành viên và thông qua việc bầu bổ sung thêm 04 thành viên HĐQT thay thế cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: văn thư, TKPC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

TỔNG  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN BẢO HIỂM  
HÀNG KHÔNG

Lê Thị Hà Thanh







## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

### PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ

Tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Số cổ phần nhận ủy quyền:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

*Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:*

- Tờ trình thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2023, Kế hoạch kinh doanh 2024 và Báo cáo kiểm toán 2023  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2024  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ năm tài chính 2023  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Phương án chi trả thù lao, lương chuyên trách của HĐQT, BKS, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ VNI  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát VNI  
Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

10. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT

**Tán thành**  **Không tán thành**  **Không có ý kiến**

11. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát;

**Tán thành**  **Không tán thành**  **Không có ý kiến**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

**Cổ đông/Đại diện cổ đông**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI) đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2024 của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2023, Kế hoạch kinh doanh 2024 và Báo cáo kiểm toán 2023 (Theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-BHHK-HĐQT ngày 11/5/2024 của HĐQT, Báo cáo số /BC-BHHK ngày .../2024 và Báo cáo kiểm toán đã được kiểm toán).

**Điều 2.** Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 (Theo nội dung Báo cáo số /BC-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 3.** Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 (Theo nội dung Báo cáo số /BC-BKS ngày .../2024).

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số /TTr-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ năm tài chính 2023 (Theo nội dung Báo cáo số /BC-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Phương án chi trả thù lao, lương chuyên trách của HĐQT, BKS, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024 (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ VNI (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-BHHK-HĐQT ngày .../2024).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát VNI (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTTr-BHHK-BKS ngày .../2024).

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT (Chi tiết theo (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTTr-BHHK-HĐQT ngày ..../2024).

**Điều 11.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTTr-BHHK-HĐQT ngày ..../2024).

**Điều 11.** Thông qua kết quả bầu cử và công nhận ông/bà.... trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

**Điều 12.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông VNI;
- Như Điều 12;
- Lưu VT, Ban TKPC.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Lê Thị Hà Thanh**



Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

## QUY CHẾ BẦU CỬ

### Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (gọi tắt là Đại Hội) biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

#### I/- ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

##### Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Đáp ứng được tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và không thuộc các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

b) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.

c) Có bằng đại học trở lên;

d) có ít nhất 03 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng. Đối với Chủ tịch HĐQT phải có ít nhất 05 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng

e) không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động trong cùng lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe hoặc tái bảo hiểm tại Việt Nam

2. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Có quyền quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.

c) Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán. Trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải rà soát, bảo đảm đáp ứng quy định này.

d) Trưởng ban kiểm soát có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.

e) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác. Việc xác định người có quan hệ gia đình thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

d) Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam.

## **Điều 2. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tám (08) ứng viên.

2. Trình tự, thủ tục ứng cử, đề cử theo Điều lệ Tổng Công ty và quy định pháp luật.

## **Điều 3. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng viên (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao chứng thực CMND và các bằng cấp, văn bản, chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn;

## **Điều 4. Lựa chọn và công khai ứng cử viên:**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Công ty công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày

trước ngày khai mạc họp Đại hội trên Website của Tổng Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng Công ty nếu được bầu.

2. Trên cơ sở các Hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Đoàn Chủ tịch Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định trên trình Đại hội bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

## **II/- BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 5. Đối tượng tham gia bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có quyền bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

### **Điều 6. Phương thức bầu cử và người trúng cử**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó:

- Mỗi cổ đông, người đại diện có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát

- Cổ đông, người đại diện có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên trong danh sách đã được Đại hội biểu quyết thông qua, nhưng không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông, người đại diện đó nắm giữ.

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát là người có số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên đó để chọn người có phiếu bầu cao hơn trúng cử.

### **Điều 7. Phiếu bầu**

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát in thống nhất: Sắp xếp ứng cử viên theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên ứng cử viên; ghi rõ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phiếu bầu của cổ đông, đại diện theo ủy quyền theo mã số tham dự họp.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự họp.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu và Bầu cử đổi phiếu bầu khác.

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu, ký và ghi rõ họ tên.

### **Điều 8. Ban kiểm phiếu và Bầu cử**

\* *Ban kiểm phiếu và Bầu cử*

- Ban kiểm phiếu và Bầu cử do Đoàn Chủ tịch đề cử (thành viên không được là người trong danh sách đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị) và được Đại hội biểu quyết thông qua;



- Ban kiểm phiếu và Bầu cử có trách nhiệm:
- + Hướng dẫn thể lệ bầu cử theo Quy chế bầu cử được Đại hội thông qua.
- + Phát và thu phiếu bầu.
- + Tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu.
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

*\* Bỏ phiếu và kiểm phiếu*

- Ban kiểm phiếu và Bầu cử kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi hoàn tất việc phát phiếu bầu cử, kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Phiếu bầu không hợp lệ, gồm:

+ Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của Tổng Công ty;

+ Phiếu gạch xoá, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh; hoặc phiếu ghi thêm ứng cử viên ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội biểu quyết thông qua;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc người đại diện đó nắm giữ;

+ Phiếu không ký và ghi họ tên cổ đông vào phiếu bầu.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và Bầu cử công bố trước Đại hội;

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm được lưu giữ tại trụ sở Tổng Công ty.

**Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu và Bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 10. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại**

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Đoàn Chủ tịch Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm 04 trang, 10 điều, có hiệu lực ngay khi Đại hội thông qua, là cơ sở để Đại hội bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Hà Thanh**

